TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2024/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2024

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

***Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NgUễn Thị Lệ**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **NgUễn Trung GiAg**
Ông **Ngô Văn Lưu**
Thư ký phiên tòa: Ông **NgUễn Tùng Lâm** – Thư ký tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà **NgUễn Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Từ ngày 26 đến 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 248/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo QUết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐST- HS ngày 9/8/2024 đối với các bị cáo:

1. **NgUễn Văn Q**, sinh năm 2004; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn 6, xã L, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12;
Con ông NgUễn Văn Sơn, sinh năm 1968
Con bà Lê Thị Trung, sinh năm 1974 (đã chết)
Gia đình có 03 Ah em, bị cáo là con thứ ba;
Vợ, con: không;
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay. Có mặt
2. **NgUễn Việt T**, sinh năm 1999; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn N, xã Lạc Vệ, hUện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông NgUễn Văn Thược, sinh năm 1966;
Con bà NgUễn Thị Nga, sinh năm 1970
Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba;
Vợ: NgUễn Thị ChUên, sinh năm 1997 (đã ly hôn)
Con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020
Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 01/4/2024 đến ngày 10/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Lê Tuấn L**, sinh năm: 1998; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn 6, xã L, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;
Con ông Lê Hồng T, sinh năm 1970
Con bà PhA Thị ThAh, sinh năm 1978
Gia đình có 02 Ah em, bị cáo là con thứ nhất;
Vợ, con: không;
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay. Có mặt

4. **Chu Văn A**, sinh năm 2000; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn B, xã Thái B, hUện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông Chu Văn Hoàn, sinh năm 1969
Con bà Vi Thị Vân, sinh năm 1968
Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm;
Vợ, con: không;
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/04/2024 đến nay. Có mặt

5. **Đặng Xuân U**, sinh năm 2004; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn T, xã B Sơn, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông Đặng Xuân Phú, sinh năm 1977
Con bà Đặng Thị Ngọc Hoa, sinh năm 1978
Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;
Vợ, con: không;
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay. Có mặt

6. **Nguyễn Thế B**, sinh năm 1994; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn T, xã B Sơn, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông NgUễn Thế Hiền, sinh năm 1966
Con bà Hoàng Thị Thúy, sinh năm 1969
Gia đình có 03 Ah em, bị cáo là con thứ hai;
Vợ: Sầm Thị Lâm, sinh năm 1998
Con: có 03 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022

Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay. Có mặt
7. **Hoàng Ngọc H**, sinh năm 1994; Giới tính: Nam;
HKTT: Thôn T, xã B Sơn, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;
Con ông Hoàng Văn Mậu, đã chết
Con bà Hoàng Thị Hồng, sinh năm 1951
Gia đình có 07 Ah em, bị cáo là con thứ bảy;
Vợ, con: không;
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 17/03/2024, NgUễn Thế B rủ Lê Tuấn L, NgUễn Văn Q, Hoàng Ngọc H, NgUễn Văn Mạnh, Đặng Xuân U đến quán Lẩu cháo lòng nướng 99 có địa chỉ phố Ba hUện, khu Thượng, phường Khắc Niệm, tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để ăn uống. Tại đây, NgUễn Việt T là khách ăn cùng quán sAg mời rượu giao lưu với nhóm B. Được khoảng 30 phút, T đi ra lấy xe máy đi đón bạn là Chu Văn A quay lại quán Lẩu cháo lòng nướng 99 để tiếp tục ăn.

Tới khoảng 22 giờ cùng ngày, nhóm của B ra về, nhưng do L quên túi nên L cùng Q, B, Mạnh quay lại quán ăn để lấy còn U và H đi có việc riêng. Sau khi lấy túi, L, B và Mạnh ngồi ở bàn trong quán uống nước. Lúc này, T gọi Q vào uống rượu giao lưu với T và A, Q đồng ý. Khi đAg uống rượu với T, do Q nói không rõ nên T nghĩ Q chửi T nên T cầm 01 bát sứ ở trên bàn ăn đập một phát vào mặt Q. Q chạy ra khu vực giữa quán thì T cầm bát, A cầm ghế gỗ đAg ngồi chạy đuổi theo. Lê Tuấn L đAg ngồi uống nước thấy T, A đuổi đánh Q thì chạy ra đạp 01 cái vào bụng T, A bỏ ghế ra và dùng chân tay không đấm đá L còn T cầm chiếc bát ném về phía L nhưng không trúng. Sau đó, Q lao đến ôm cổ T và dùng chân tay không đấm đá vào người T, T cũng dùng chân tay không đấm đá vào người Q, còn L và A cũng lao vào dùng chân tay không đấm đá lẫn nhau. Lúc này NgUễn Văn Mạnh đAg ngồi uống nước thấy đánh nhau thì chạy đến để cA ngăn đẩy những người này ra nhưng không được nên đứng lại. Sau đó, nhân viên quán ra cA ngăn nên Q, L, T, A không đánh nhau nữa mà tiếp tục chửi bới, thách thức nhau.

Khoảng 2 phút sau, L lại tiếp tục lao vào dùng tay không đánh T, Q cầm chiếc mũ bảo hiểm ở xe máy gần đó ném T, T giơ tay ra đỡ thì bị ném trúng vào tay, T lao đến dùng tay đánh Q thì L cầm 01 cán xẻng bằng nhựa lao vào vụt T,

A thấy vậy cầm chiếc ghế gỗ của quán vụt 01 cái vào người Q, Q dùng chân đỡ ghế và đạp vào người của A, A cầm ghế lùi ra ngoài không tiếp tục đánh nhau nữa, L cầm cán xẻng vụt T, Q dùng tay không đánh nhau với T. Sau đó được mọi người cA ngăn nên Q và L không đánh nhau với T nữa.

Cùng lúc này Đặng Xuân U và Hoàng Ngọc H quay lại quán thì thấy Q, L và T chửi bới thách thức nhau. Khoảng 3 phút sau, L chạy đến cầm ghế nhựa màu vàng ở quán vụt 01 cái vào người T, T giơ tay lên đỡ, thấy vậy U cầm mũ bảo hiểm treo ở xe gần đó chạy đến đập 01 nhát vào người T, T giơ tay lên đỡ nên mũ bảo hiểm rơi xuống đất, T dùng tay đấm vào người của U, L cầm ghế nhựa lao đến vụt 04 nhát vào người T làm vỡ chiếc ghế, U dùng tay đấm 02 phát vào mặt T. T chạy về phía góc bếp của quán. Khi này, NgUễn Văn Q đAg đứng ngoài nghe điện thoại thì thấy nhóm của L đuổi đánh T vào gần khu vực bếp của quán nên đã chạy vào trong bếp cầm 01 con dao, loại dao chặt xương, dạng dài 33 cm có cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20 cm, bản dao rộng 10 cm, mũi dao vuông chạy ra. Đúng lúc này T chạy đến phía khu vực bếp của quán và cầm 01 bát ở trên bàn thì L lao đến dùng tay không đấm và dồn T vào góc bếp. Hoàng Ngọc H chạy đến dùng chân đạp 01 cái vào bụng của T, khiến T ôm bụng khom người cúi xuống, liền lúc đó Q chạy tới chém 03 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào tay và đầu của T. T vùng ra bỏ chạy thì bị NgUễn Thế B cầm 01 chiếc ghế gỗ khung sắt của quán ném về phía T nhưng không trúng. T và A bỏ chạy ra ngoài thì nhóm Q, L, B, U, H, Mạnh đi về phòng trọ. Sau đó T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 18/3/2024 đến ngày 25/3/2024 thì ra viện.

Ngày 21/3/2024, NgUễn Văn Q, Lê Tuấn L, Đặng Xuân U, Hoàng Ngọc H, NgUễn Thế B và ngày 01/4/2024, Chu Văn A, NgUễn Việt T đến Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh đầu thú.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 94 ngày 16/4/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cung cấp thương tích của NgUễn Việt T như sau:

- Vết thương vùng đỉnh đầu lệch trái kích thước (08x03)cm, mép vết thương sắc gọn, lộ xương sọ.
- Vết thương đầu vùng đỉnh kích thước (3x1)cm, mép vết thương dập nát.
- Vết thương cẳng tay trái 1/3 dưới trước ngoài kích thước (02x0,5)cm.
- Vết thương mu đốt 2 ngón 2 bàn tay phải kích thước (02x0,5)cm.
- Vết thương gAg đốt 2 ngón 4,5 bàn tay phải kích thước (01x0,5)cm
- Xây xát da rải rác cơ thể."

Tại bản Cáo trạng số 181/CT-VKSTPBN ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh đã trU tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" qU định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã trU tố và thừa nhận bản Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh trU tố các bị cáo là đúng với Hnh vi các bị cáo đã thực hiện.

TrAh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh giữ ngUên quA điểm trU tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tUên bố các bị cáo phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo NgUễn Văn Q; xử phạt bị cáo NgUễn Văn Q mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo NgUễn Việt T; xử phạt bị cáo NgUễn Việt T mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giA thử thách là từ 52 đến 60 tháng kể từ ngày tUên án;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U, NgUễn Thế B xử phạt các bị cáo mức án từ 24 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giA thử thách là từ 48 tháng đến 56 tháng kể từ ngày tUên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc H, xử phạt bị cáo mức án từ 6 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giA thử thách là từ 12 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tUên án.

Trả tự do tại tòa đối với các bị cáo Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U, NgUễn Thế B và Hoàng Ngọc H nếu các bị cáo không phạm tội khác.

Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qU định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 đĩa DVD lưu giữ 03 đoạn video ghi lại hình ảnh đánh nhau của các đối tượng là chứng cứ nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc ghế gỗ, 01 cán xẻng, 01 con dao là công cụ, phương tiện phạm tội nên tUên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia trAh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội dAh chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về Hnh vi, qUết định của Cơ quA cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, trU tố đã thực hiện đúng về thẩm qUền, trình tự, thủ tục qU định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, trU tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận các Hnh vi, qUết định của Cơ quA tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, trU tố đều có tính khách quA và hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 15/05/2024, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh đã ra QUết định trưng cầu giám định thương tích đối với NgUễn Việt T để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể. TU nhiên, T có đơn xin từ chối giám định. Ngày 16/05/2024, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh ra QUết định áp giải yêu cầu NgUễn Việt T đến Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định nhưng T cương qUết từ chối yêu cầu áp giải và không đi giám định theo qU định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo NgUễn Việt T vẫn từ chối giám định để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể với lý do vết thương không đáng kể, không ảnh hưởng gì đến sức khỏe. Do đó, không có cơ sở để xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của T là bao nhiêu.

Đối với Hnh vi của NgUễn Văn Q cầm dao, Lê Tuấn L cầm ghế, Đặng Xuân U cầm mũ bảo hiểm, Hoàng Ngọc H dùng chân tay đánh gây thương tích cho T, do T có đơn từ chối giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và xin miễn trU cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây thương tích cho T nên Cơ quA Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý về tội "Cố ý gây thương tích" mà ra QUết định xử phạt vi phạm Hnh chính.

Đối với Hnh vi của NgUễn Việt T cầm bát sứ, Chu Văn A cầm ghế gỗ gây thương tích cho Q nhưng do thương tích nhẹ, bản thân Q không yêu cầu hay đề nghị gì về thương tích này.

Do trong vụ án này, không ai yêu cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể nên Cáo trạng số 181/CT-VKSTPBN ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh đã trU tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo qU định tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã trU tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quA điều tra, phù hợp với thời giA, không giA, địa điểm xảy ra tội phạm; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quA điều tra đã thu thập được một cách hợp pháp như Biên bản phạm tội đầu thú, Biên bản kiểm tra trích xuất dữ liệu, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; phù hợp với lời khai

của các bị cáo khác trong vụ án, với lời khai của người liên quA và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn trong quá trình ăn uống giữa NgUễn Văn Q và NgUễn Việt T, trong khoảng thời giA từ 22 giờ 20 phút đến 22 giờ 35 phút ngày 17/03/2024, tại quán Lẩu cháo lòng nướng 99 ở phố Ba HUện, khu Thượng, phường Khắc Niệm, tHnh phố Bắc Ninh, NgUễn Việt T đã có Hnh vi cầm bát sứ đập 01 cái vào mặt Q, cầm bát ném về phía Lê Tuấn L, đuổi đánh, dùng tay đấm Q và U. NgUễn Văn Q dùng chân tay không đánh T, cầm mũ bảo hiểm ném T, cầm 01 con dao loại dao chặt xương chém 03 nhát trúng vào tay và đầu của T. Lê Tuấn L dùng chân đạp 01 cái vào bụng T, dùng tay không đánh T, cầm 01 cán xẻng bằng nhựa lao vào vụt T, cầm ghế nhựa vụt 4 cái vào người T. Chu Văn A cầm ghế gỗ chạy đuổi theo Q, dùng tay không đánh L, cầm ghế gỗ vụt 01 cái vào người Q. Đặng Xuân U cầm mũ bảo hiểm đập 01 nhát vào người T. NgUễn Thế B cầm 01 chiếc ghế gỗ của quán ném về phía T. Hoàng Ngọc H dùng chân đạp 01 cái vào bụng T. Hậu quả T bị thương phải đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo đều từ chối giám định nhưng Hnh vi của các bị cáo là ngU hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị A tại địa phương, gây hoAg mAg lo lắng trong quần chúng nhân dân nên bị trU tố về tội "Gây rối trật tự công cộng". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh trU tố các bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Các bị cáo Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U, NgUễn Thế B, NgUễn Văn Q chửi bới, la hét sử dụng hung khí để đuổi đánh nhau tại nơi đông người (quán nhậu) nên bị trU tố tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Ngọc H, tại bản Cáo trạng, Viện kiểm sát trU tố bị cáo tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H khai nhận bị cáo không sử dụng bất cứ vật dụng, hung khí gì khi tham gia đánh nhau, chỉ đạp T một cái vào bụng, khi thấy T bỏ chạy thì bị cáo không làm gì nữa. Trong phần trAh luận, khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát thay nội dung cáo trạng, kết luận bị cáo phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Kết luận này của đại diện Viện kiểm sát hoàn toàn phù hợp với diễn biến Hnh vi phạm tội của bị cáo, với tình tiết khách quA của vụ án và lời xác nhận của các bị cáo còn lại. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử và áp dụng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Ngọc H theo qU định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

2.1. Xét tính chất mức độ Hnh vi phạm tội, vai trò các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công bàn bạc từ trước mà chỉ là những người thực Hnh, cùng thực hiện Hnh vi phạm tội. Xuất phát từ việc bị cáo T và bị cáo Q mâu thuẫn tại bàn nhậu, bị cáo T dùng bát đập vào mặt bị cáo Q dẫn tới xảy ra việc đánh nhau. Các bị cáo còn lại

đã không lựa chọn phương án cA ngăn, hòa giải mà sử dụng bạo lực để giải qUết vấn đề. Các bị cáo L, U, H, B vì bênh Q mà tham gia vào việc đánh đuổi và chửi nhau với T tại quán nhậu. Bị cáo A vì bênh bị cáo T mà đánh lại nhóm của L. Bị cáo Q dùng dao chém ba nhát vào người bị cáo T. Nên trong vụ án này, bị cáo Q phải chịu trách nhiệm cao nhất, bị cáo T phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo còn lại nhưng thấp hơn bị cáo Q. Các bị cáo bị cáo U, L tham gia tích cực hơn bị cáo B và H nên bị cáo U, L phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo B và H.

3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Khi cơ quA điều tra điều tra vụ việc, các bị cáo đều ra đầu thú; đối với bị cáo Q, L, U, B, H, A đã bồi thường cho bị cáo T; bị cáo T, bị cáo A và bị cáo Q có ông ngoại, ông nội là người có công với cách mạng; bị cáo Q có bố có tHnh tích xuất sắc trong học tập, lao động, chiến đấu nên được tặng Giấy khen nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

Riêng bị cáo H, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ Hnh vi phạm tội, nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt NgUễn Văn Q hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời giA nhất định mới giúp bị cáo cải tạo trở tHnh người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo NgUễn Việt T, Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U, Hoàng Ngọc H và NgUễn Thế B chưa có tiền án tiền sự, tHnh khẩn khai báo ăn năn hối cải; khi cơ quA công A phát hiện sự việc các bị cáo đã ra đầu thú; bị xử phạt với mức hình phạt dưới/tới ba năm tù; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; và việc không buộc các bị cáo phải chấp Hnh hình phạt tù không làm ảnh hưởng đến khả năng tự cải tạo của các bị cáo. Các bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị qUết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, Nghị qUết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị qUết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo, cũng như vẫn đảm bảo được công tác đấu trAh phòng ngừa tội phạm và không gây ngU hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến A ninh, trật tự, A toàn xã hội.

6]. Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc, gia đình Q, L, U, B, H đã bồi thường, cho NgUễn Việt T tổng số tiền 85.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Bị cáo T không có yêu cầu gì thêm.

Đối với những đồ vật các đối tượng sử dụng vào việc đánh nhau gây hư hỏng gồm: 03 chiếc bát sứ, 01 ghế nhựa, 01 ghế gỗ là tài sản hợp pháp của Ah NgUễn Việt Ah chủ quán Lẩu cháo lòng nướng 99, Ah NgUễn Việt Ah xác định giá trị tài sản nhỏ nên không yêu cầu định giá tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải qUết.

Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ được giải qUết bằng vụ án dân sự khác.

7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đĩa DVD lưu giữ 03 đoạn video ghi lại hình ảnh đánh nhau của các đối tượng là chứng cứ nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Xét các vật chứng là: 01 chiếc ghế gỗ, 01 cán xẻng, 01 con dao là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tUên tịch thu tiêu hủy

8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qU định của pháp luật.

9]. Liên quA trong vụ án:

Đối với NgUễn Văn Mạnh đi cùng với nhóm của Q nhưng Mạnh không có việc gây thương tích cho người khác, mà chỉ đứng và cA ngăn nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với Mạnh là đúng qU định của pháp luật.

Đối với Hnh vi của NgUễn Văn Q cầm dao, Lê Tuấn L cầm ghế, Đặng Xuân U cầm mũ bảo hiểm, Hoàng Ngọc H dùng chân tay đánh gây thương tích cho T, do T có đơn từ chối giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và xin miễn trU cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây thương tích cho T. Đối với Hnh vi của NgUễn Việt T cầm bát sứ, Chu Văn A cầm ghế gỗ gây thương tích cho Q nhưng do thương tích nhẹ, bản thân Q không yêu cầu hay đề nghị gì về thương tích này. Do đó, Cơ quA Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý về tội "*Cố ý gây thương tích*" mà chỉ ra QUết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Q, L, U, H, T, A về Hnh vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH

1. TUên bố các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng":

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo NgUễn Văn Q;

Xử phạt **NgUễn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tUên án để đảm bảo thi Hnh án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với đối với các bị cáo NgUễn Việt T;

Xử phạt **NgUễn Việt T 28 (hai mươi tám) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **56** tháng tính từ ngày tUên án (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 01/4/2024 đến ngày 10/4/2024)

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U và NgUễn Thế B;

Xử phạt **Lê Tuấn L 27 (hai mươi bảy) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **54** tháng tính từ ngày tUên án

Xử phạt **Chu Văn A 27 (hai mươi bảy) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **54** tháng tính từ ngày tUên án

Xử phạt **Đặng Xuân U 27 (hai mươi bảy) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **54** tháng tính từ ngày tUên án

Xử phạt **NgUễn Thế B 26 (hai mươi sáu) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **52** tháng tính từ ngày tUên án

- Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với đối với bị cáo **Hoàng Ngọc H**;

Xử phạt bị cáo **6 (sáu) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng"; nhưng cho hưởng án treo; thời giA thử thách là **12** tháng tính từ ngày tUên án.

(*Bị cáo Lê Tuấn L, Đặng Xuân U, NgUễn Thế B, Hoàng Ngọc H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2024 đến ngày 29/8/2024. Bị cáo Chu Văn A bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2024 đến ngày 29/8/2024*)

2. Trả tự do tại tòa đối với các bị cáo Lê Tuấn L, Chu Văn A, Đặng Xuân U, Hoàng Ngọc H và NgUễn Thế B nếu các bị cáo không phạm tội khác.

* Giao bị cáo Lê Tuấn L cho Ủy bA nhân dân xã Lĩnh Sơn, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A giám sát, giáo dục trong thời giA thử thách.

Giao bị cáo NgUễn Thế B, Đặng Xuân U, Hoàng Ngọc H cho Ủy bA nhân dân xã B Sơn, hUện Ah Sơn, tỉnh Nghệ A giám sát, giáo dục trong thời giA thử thách.

Giao bị cáo Chu Văn A cho Ủy bA nhân dân xã Thái B, hUện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời giA thử thách.

Giao bị cáo NgUễn Việt T cho Ủy bA nhân dân xã Lạc Vệ, hUện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời giA thử thách.

* Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính qUền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

* Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qU định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi Hnh án hình sự.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qU định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi Hnh án hình sự.

* Trong thời giA thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qU định của Luật thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể qUết định buộc người đó phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện Hnh vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp Hnh hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qU định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc ghế gỗ, 01 cán xẻng, 01 con dao

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/7/2024 giữa Cơ quA cảnh sát điều tra Công A tHnh phố Bắc Ninh với Chi cục thi Hnh án dân sự tHnh phố Bắc Ninh;

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị qUết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qU định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qU định.

Các bị cáo có qUền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tUên án sơ thẩm.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

NgUễn Trung GiAg **Ngô Văn Lưu** **NgUễn Thị Lệ**

* **<u>Nơi nhận</u>:**
- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

NgUễn Thị Lệ